

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ “THI ĐUA SỬA CHỮA KHUYẾT ĐIỂM, PHÁT TRIỂN ƯU ĐIỂM”

Ý NGHĨA THỰC TIỄN TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG HIỆN NAY

Trần Anh Tú - Lê Vũ Xuân Trường
 Trường Đại học Nguyễn Huệ
 Email: anhtutran03lq2@gmail.com.

Tóm tắt: Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm, chăm lo công tác thi đua, khen thưởng trên các lĩnh vực hoạt động xã hội và từng phong trào hành động cách mạng. Người là một mẫu mực tuyệt vời trong tổ chức và thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, nhất là việc chỉ ra mục tiêu, nội dung, biện pháp tiến hành các phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa. Trong đó, luận điểm: Thi đua sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một trong những nội dung cơ bản, có ý nghĩa thiết thực đối với sự nghiệp cách mạng nói chung, khẳng định con đường, biện pháp, cách thức để tiến hành các phong trào thi đua đạt hiệu quả nói riêng.

Từ khóa: Luận điểm “Thi đua sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm”, ý nghĩa thực tiễn trong công tác xây dựng Đảng, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Nhận bài: 13/01/2026; Biên tập: 14/01/2026; Phản biện: 19/01/2026; Duyệt đăng: 26/01/2026.

1. Mở đầu

Trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng nói chung, nhiệm vụ của phong trào thi đua yêu nước nói riêng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Tất cả cán bộ, từ cấp trên cấp dưới phải thi đua sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm. Bởi, một đoàn thể hoặc chính quyền mà che giấu khuyết điểm của cán bộ mình là một đoàn thể hoặc chính quyền yếu ớt, hoặc thoái bộ. Đoàn thể hoặc chính quyền có can đảm vạch trần rõ khuyết điểm của cán bộ mình, có phương pháp sửa chữa cho cán bộ thì uy tín chẳng những không giảm bớt, mà chất lượng và hiệu quả các phong trào thi đua ngày càng cao.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về “Thi đua sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm”

Luận điểm “Thi đua sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm” được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết trên Báo Sự thật số 109, ngày 15/4/1949 trong bài “Thuốc đắng dã tật, nói thật mất lòng”. Trong bài báo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra cách để làm sao kẻ địch không thực hiện được thủ đoạn phản tuyên truyền, đó là: “Không có gì hơn là tránh các khuyết điểm, sửa chữa khuyết điểm, còn nếu khi đã phạm khuyết điểm thì dù mình muốn bùng bít, người ta cũng biết”. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Cán bộ nào không dám công khai thừa nhận khuyết điểm của mình, e sợ lời phê bình của đồng sự và của nhân dân, không có can đảm sửa chữa khuyết điểm thì những người đó không xứng đáng là cán bộ”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, không có bất cứ lí do gì để biện minh cho những sai lầm, khuyết điểm và không có gì tốt hơn là tránh các sai lầm, khuyết điểm. Tuy nhiên, phải khách quan thừa nhận rằng, sai lầm, khuyết điểm là điều khó có thể tránh khỏi trong quá trình hoạt động của con người nói

riêng, của tổ chức nói chung. Bác viết: “Người đời ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm”. Người nhắc lại lời của V.I. Lênin: “Chỉ có hai hạng người không mắc khuyết điểm là đứa bé còn ở trong bụng mẹ và người chết đã bỏ vào quan tài. Còn hoạt động thì khó tránh khỏi khuyết điểm”. Việc nói không với sai lầm khuyết điểm là điều không tưởng, nhất là đối với một đảng chính trị, nhất là đảng lãnh đạo và cầm quyền, gánh vác những trọng trách lớn mà dân tộc và nhân dân giao phó. Điều quan trọng và có ý nghĩa quyết định đối với sự tiến bộ của mỗi con người và sự lớn mạnh của mỗi tổ chức chính là thái độ và hành động đúng đắn với những sai lầm, khuyết điểm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra những kiểu thái độ cơ bản đối với những sai lầm, khuyết điểm trong Đảng.

Thứ nhất, thái độ của bọn phản động là lợi dụng những sai lầm, khuyết điểm của Đảng, tô vẽ thêm để công kích, phá hoại, hạ thấp uy tín của Đảng.

Thứ hai, thái độ của những cán bộ, đảng viên đầu cơ là lợi dụng những sai lầm, khuyết điểm của Đảng để đạt mục đích tự tư, tự lợi. “Bọn phản động và bọn đầu cơ là địch nhân lọt vào trong Đảng để phá hoại”.

Thứ ba, thái độ của những cán bộ ươn hèn, yếu ớt, thò ơ trước sai lầm, khuyết điểm của mình và của đồng chí, mặc kệ, sao xong chuyện thì thôi. Thái độ này phổ biến là của cấp dưới đối với cấp trên và thường dẫn đến hậu quả không nói trước mặt, hục hặc sau lưng, gây nên sự uất ức và không đoàn kết trong Đảng, tạo cơ hội cho các thế lực phản động và đầu cơ lợi dụng.

Thứ tư, thái độ của những người máy móc, chủ quan, thường nghiêm trọng hóa sai lầm, khuyết điểm của người khác, đòi phải đuổi những người mắc sai lầm, khuyết điểm ra khỏi tổ chức và nếu không làm được như vậy thì sinh ra chán nản, thất vọng. Thái độ này, sẽ khiến cho “Đảng chỉ còn một nhóm con con, vì số đông sẽ bị khai trừ hết. Mà chính những

người có thái độ đó cũng bị khai trừ, vì họ đã phạm cái khuyết điểm hẹp hòi”.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước sai lầm, khuyết điểm cần “Phân tích rõ ràng cái đúng, cái sai, không để mặc kệ mà phải ra sức tranh đấu sửa chữa những khuyết điểm, không để nó phát triển ra, không để nó có hại cho Đảng. Khéo dùng cách phê bình và tự phê bình để giúp đồng chí khác sửa đổi những sai lầm và khuyết điểm, giúp họ tiến bộ, nâng cao kỉ luật và uy tín của Đảng”. Người nói: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”. Đây chính là quan điểm mang tính khoa học, cách mạng và nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Điều đó được thể hiện cụ thể như sau:

Thứ nhất, công khai thừa nhận khuyết điểm. Trước những sai lầm, khuyết điểm của cá nhân và tổ chức, nếu chối bỏ, lấp liếm, che giấu hoặc tìm cách đổ lỗi cho người khác, thì không những không tiến bộ được, mà còn càng làm cho khuyết điểm gia tăng, tự mình làm giảm sút uy tín của cá nhân và làm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức. Phải nhớ câu tục ngữ: “Sừng có vạch, vách có tai”. Một đoàn thể hoặc chính quyền mà che giấu khuyết điểm của cán bộ mình, là một đoàn thể hoặc chính quyền yếu ớt, thoái bộ¹. Do đó cán bộ, đảng viên phải có dũng khí, bản lĩnh, dám thừa nhận một cách công khai những sai, khuyết điểm của mình trong tổ chức và trước nhân dân. “Cán bộ nào không dám công khai thừa nhận khuyết điểm của mình, e sợ lời phê bình của đồng sự và của nhân dân, không có can đảm sửa chữa khuyết điểm thì những người đó không xứng đáng là cán bộ”.

Thứ hai, tìm ra nguyên nhân và hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm. Muốn sửa chữa được sai lầm, khuyết điểm thì phải tìm ra được căn nguyên và những điều kiện khách quan, chủ quan sinh ra sai lầm, khuyết điểm. Người đưa ra quan điểm rất khoa học và nhân văn: “Hoàn toàn không dùng xử phạt là không đúng, mà chút gì cũng dùng đến xử phạt cũng không đúng. Cần phải phân tích rõ ràng cái có sai lầm, phải xét kĩ lưỡng việc nặng hay nhẹ, phải dùng xử phạt cho đúng”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra các loại bệnh, vừa là biểu hiện của sai lầm, khuyết điểm, vừa là nguyên nhân dẫn đến sai lầm, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên như: bệnh tham lam; bệnh lười biếng; bệnh kiêu ngạo; bệnh hiếu danh; bệnh thiếu kỉ luật; bệnh hẹp hòi; óc địa phương, bệnh lãnh tụ; bệnh hữu danh vô thực; bệnh kéo bè, kéo cánh; bệnh cạnh thị và nhiều các bệnh khác như: bệnh tị nạnh, bệnh xu nịnh, a dua... vv. Đồng thời, Người thẳng thắn chỉ ra những cán bộ có nhận thức không đúng rằng, nếu

công khai những khuyết điểm của mình thì sẽ có hại, vì kẻ địch sẽ lợi dụng để phản tuyên truyền; làm giảm bớt uy tín của đoàn thể và chính quyền; làm mất thể diện của cán bộ đã phạm khuyết điểm. Cho rằng chỉ cần phê bình qua loa trong nội bộ là đủ. Quan điểm đó không khác gì ốm mà sợ thuốc, bệnh không khỏi được cũng như khuyết điểm không sửa chữa được mà còn nặng thêm.

Thứ ba, kiên quyết sửa chữa khuyết điểm là vấn đề được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm trong cả về tư tưởng và chỉ đạo thực tiễn. Ngay khi giáo dục những thanh niên yêu nước trong Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên về tư cách của người cách mạng, Người đã yêu cầu phải “cả quyết sửa lỗi mình”. Sau này, Người tiếp tục khẳng định: “Chúng ta không sợ sai lầm, nhưng đã nhận biết sai lầm thì phải ra sức sửa chữa”. Mặt khác, “Chúng ta không sợ có sai lầm và khuyết điểm, chỉ sợ không chịu cố gắng sửa chữa sai lầm và khuyết điểm”; “Hễ thấy khuyết điểm phải kiên quyết tự sửa chữa và giúp đồng chí mình sửa chữa”. Người sử dụng những cụm từ “cả quyết”, “ra sức”, “cố gắng”, “kiên quyết”, “quyết tâm”, để yêu cầu về hành động ở mức độ cao nhất của người cán bộ, đảng viên trong sửa chữa sai lầm, khuyết điểm. Vì vậy, tất cả cán bộ, từ cấp trên đến cấp dưới phải thi đua sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm”, để đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công.

Lịch sử đã chứng minh, khi nào Đảng thực hiện thái độ cách mạng, khách quan, khoa học trước những sai lầm, khuyết điểm như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy, khi đó Đảng củng cố được uy tín và niềm tin, ngày càng lớn mạnh hơn, giành được những thắng lợi to lớn hơn. Trong cải cách ruộng đất, Trung ương Đảng và Bác Hồ đã không né tránh, bao biện, chối bỏ những sai lầm, khuyết điểm mà nhìn thẳng vào sự thật, chỉ ra những sai lầm, khuyết điểm và nguyên nhân; đồng thời đề ra các giải pháp thiết thực, cụ thể để khắc phục.

2.2. Ý nghĩa thực tiễn trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay

Thực hiện những chỉ huấn của Người, Đảng ta xác định: xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt trong công cuộc đổi mới, luôn coi trọng công tác tự chỉnh đốn, kiên quyết sửa chữa khuyết điểm. Công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ này đã đạt được kết quả toàn diện. Đặc biệt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) đã triển khai quyết liệt việc tự phê bình và phê bình. Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và tinh giản biên chế của hệ thống chính trị. Đổi mới công tác cán bộ và ngăn chặn tình trạng chạy chức, chạy quyền; tăng cường kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng, xử lí nghiêm những tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên vi phạm. Các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp

luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc việc tự phê bình và phê bình, coi đây là vũ khí sắc bén ngăn chặn suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, là cách tốt nhất để không ngừng củng cố và phát triển sự đoàn kết trong Đảng. Tuân thủ nghiêm nguyên tắc trong tự phê bình và phê bình là tự phê bình mình trước, phê bình người khác sau; cấp trên tự giác, gương mẫu tự phê bình trước để cấp dưới noi theo. Kết quả đó có được nhờ vào nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó đặc biệt có sự nhận thức đúng đắn và quyết tâm chính trị của toàn Đảng đối với việc sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm.

Tuy nhiên, trước những luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch lợi dụng những sai lầm, khuyết điểm của Đảng và “sức nóng” của công tác xây dựng Đảng, một số cán bộ do nhận thức mơ hồ, thiếu bản lĩnh chính trị, ham mê tiền tài, danh vọng đã bị lợi dụng, kích động dẫn đến “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Việc phê bình, nhắc nhở còn nể nang, né tránh, chưa mạnh dạn chỉ ra những ưu điểm, khuyết điểm trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua. Có nơi còn hiện tượng cán bộ, đảng viên lợi dụng những sai lầm, khuyết điểm của tổ chức và đồng chí, đồng nghiệp, lợi dụng tự phê bình và phê bình để tìm cách hạ thấp uy tín, bôi nhọ danh dự của người khác, tìm kiếm cơ hội để tư lợi. Mặt khác, còn có cán bộ, đảng viên biểu hiện thái độ đoàn kết “một chiều”, trước những sai lầm, khuyết điểm thường nể nang, xuê xoa, “dĩ hòa vi quý”, “mũ ni che tai”, sợ “đấu tranh thì tránh đâu”; thái độ thờ ơ, lảng tránh, không dám đấu tranh, sợ sai lầm, khuyết điểm mà không dám làm việc, hoặc đùn đẩy trách nhiệm cho cấp trên, cho người khác. Tất cả những thái độ không đúng đắn đó ở mức độ nặng nhẹ khác nhau đều ảnh hưởng đến sức mạnh và uy tín của Đảng.

Thực tiễn cho thấy, những thành tựu của đất nước sau gần 40 năm đổi mới toàn diện đất nước có sự đóng góp không nhỏ của phong trào thi đua yêu nước, của tinh thần, khí thế lao động khẩn trương, say mê, sáng tạo của mọi người trong xã hội. Thông qua những hoạt động kiến tạo ở từng lĩnh vực đã góp sức tạo thành những đợt thi đua đột kích sôi nổi, hào hùng nâng lên những ưu điểm, thế mạnh của con người, kịp thời khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm. Vì vậy, tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần thực hiện tốt những giải pháp cụ thể sau:

Thứ nhất, tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về ý nghĩa giá trị Luận điểm Hồ Chí Minh: “Thi đua sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm”; thông qua đó thuyết phục, cảm hóa và giáo dục cán bộ, đảng viên phấn đấu. Bởi, theo Người, lãnh đạo phải biết động viên, khuyến khích khiến cho cán bộ cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến, tức là làm cho cấp dưới nâng cao nhận thức

“Thi đua sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm” hiệu quả nhất. Mặt khác, để bảo đảm giữ nghiêm kỷ luật của Đảng, cần nghiêm túc thực hiện lời dạy của Người đối với những cán bộ phạm sai lầm do “hám danh trục lợi”, “có ý phá hoại”, lại “ngoan cố, không chịu ăn năn”. Hoặc “phê bình, giáo dục mấy cũng cứ ý ra, không chịu sửa đổi” thì phải nghiêm khắc, phải đưa họ ra khỏi Đảng, phải có kỷ luật thích đáng, để tránh con sâu làm rầu nồi canh. Bởi, nếu không xử phạt nghiêm minh sẽ mở đường cho những phần tử cố ý lợi dụng để phá hoại. Tổ chức đảng phải dùng cách thuyết phục giúp cán bộ, đảng viên mắc sai lầm, khuyết điểm để sửa chữa. Phải thấm nhuần lời dạy của Bác: “cách đối với cán bộ đúng và khéo mới phát huy hết vai trò của cán bộ đối với muôn việc của Đảng, trừ những thành phần cố ý phá hoại thì không ai cố ý phạm sai lầm, có thể sai lầm vì thiếu hiểu biết. Do đó, “đối với cán bộ bị sai lầm, không nên công kích mà phải dùng thái độ thân thiết, giúp họ tìm ra cái cơ vì sao mà sai lầm? Sai lầm như thế sẽ có hại đến công việc ra sao? Làm thế nào mà sửa chữa khuyết điểm?”.

Thứ hai, tiếp tục phát huy vai trò của tự phê bình và phê bình trong Đảng. Vì đây là “vũ khí sắc bén”, “thang thuốc hay nhất” giúp cho cán bộ, đảng viên tự nhìn nhận, đánh giá lại mình, qua đó điều chỉnh nhận thức và hành vi của cá nhân theo các quy định chung. Việc tự phê bình và phê bình phải được tiến hành rõ ràng, thiết thực, thẳng thắn, chân thành, có tính xây dựng, phải “đúng và khéo”, được tiến hành một cách toàn diện, phải từ trên xuống và từ dưới lên. “Cấp trên phê bình chưa đủ. Đồng chí, đồng sự phê bình chưa đủ. Phải hoan nghênh quần chúng phê bình nữa, thì sự phê bình mới hoàn toàn”². Thái độ và hành động đúng đắn của cán bộ, đảng viên trước khuyết điểm, sai lầm của mình và của Đảng chính là biểu hiện của lòng trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Mặt khác, mỗi cán bộ, đảng viên phải dũng cảm, kiên quyết bảo vệ chân lí, bảo vệ cái đúng, cái tích cực; dũng cảm đấu tranh với những cái sai, khuyết điểm, cái tiêu cực; thẳng thắn nhìn nhận khuyết điểm của cá nhân và tổ chức mình, cầu thị, tích cực sửa chữa hạn chế, khuyết điểm. Đồng thời phải rèn luyện bản lĩnh vững vàng, có niềm tin vào mục tiêu, lí tưởng cách mạng của Đảng, phấn đấu vì cuộc sống tự do, ấm no, hạnh phúc của nhân dân. Đó cũng là tiêu chuẩn, thước đo quan trọng của người cán bộ trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Thứ ba, kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với các thế lực phản động, thù địch. Thực tiễn, xây dựng, chỉnh đốn để Đảng thật sự là đạo đức, là văn minh, đủ sức và xứng đáng với vai trò lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của đất nước, dân tộc là vấn đề có tính nguyên tắc, quy luật và mang tính chiến lược. Tuy nhiên, với tâm địa đen tối, cái nhìn hằn học, các thế lực thù địch lợi dụng những

sai lầm, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo của Đảng và quản lí của Nhà nước thời gian qua để cho rằng Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng thành công, tham nhũng là căn bệnh kinh niên của chế độ độc đảng cầm quyền. Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, xử lí cán bộ, đảng viên sai phạm là đấu đá nội bộ, phe cánh, tình trạng này tất yếu sẽ khiến Đảng đổ vỡ và tan rã...vv. Những luận điệu xuyên tạc theo kiểu nói lấy được, vô căn cứ đó đã, đang và sẽ phải kiên quyết tiếp tục lên án, phê phán, phản bác, đấu tranh bằng những lập luận sắc bén, có căn cứ thuyết phục và minh chứng thực tiễn. Mỗi cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng phải thấm nhuần lời dạy của Người: “Chúng ta phải ra sức đề phòng. Mỗi khi trong Đảng có khuyết điểm thì chúng ta phải tìm cách chớ để cho ai lợi dụng, đó là phận sự của mỗi đảng viên chân chính”. Xây dựng và chỉnh đốn là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của bất cứ tổ chức nào nếu muốn vững mạnh và có sức đề kháng tốt. Đặc biệt, phong trào thi đua yêu nước nói chung, công việc của mỗi người nói riêng phải làm sao để kẻ địch không thực hiện được âm mưu, thủ đoạn phản tuyên truyền. Phải cố gắng tránh các khuyết điểm, sai lầm, vì nếu đã phạm sai lầm, khuyết điểm thì muốn hay không muốn cũng đều bị mọi người phát hiện.

Thứ tư, khuyến khích cán bộ thực hiện “bảy dám”: “Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung. Đó là những cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật; không vì sợ sai lầm, khuyết điểm mà nhụt chí trong công tác. Đổi mới là một cuộc cách mạng tạo ra những cái mới tốt đẹp, tích cực và phù hợp mà không có những cán bộ, đảng viên có khát vọng, có tầm nhìn, có bản lĩnh mà chỉ có những cán bộ sợ sai lầm, khuyết điểm, không dám và không chịu dấn thân thì công cuộc đổi mới không thể thành công. Cán bộ, đảng viên không sợ nói ra sự thật và cấp trên không sợ nghe sự thật sẽ tạo ra những điều kiện thuận lợi để cấp dưới phát huy tính tích cực, sáng tạo, tài năng và trí tuệ; Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải nhìn nhận một cách đúng đắn về công tác xây dựng Đảng, không vì “sức nóng” của công tác chỉnh đốn Đảng mà sợ sệt, hoang mang, e dè, cầm chừng. Cần mạnh dạn phát huy bản lĩnh người đảng viên trên cương vị mà Đảng, Nhà nước phân công. Mặt khác, Đảng, Nhà nước cần có chủ trương, chính sách, cơ chế, hành lang pháp lí khuyến khích, bảo vệ để tạo điều kiện cho phẩm chất “bảy dám” của cán bộ, đảng viên phát triển, khơi nguồn tư duy và hành động đổi mới sáng tạo, phát huy nguồn lực con người cho sự nghiệp đổi mới

3. Kết luận

Luận điểm “Thi đua sửa chữa khuyết điểm, phát

triển ưu điểm” của Chủ tịch Hồ Chí Minh thật thấm thía đối với mỗi cán bộ, đảng viên, là vấn đề có giá trị lí luận và thực tiễn sâu sắc trong tổ chức các phong trào thi đua yêu nước ở mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương hiện nay. Trên cơ sở nghiên cứu Luận điểm của Người về Thi đua sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm; phân tích và khẳng định thái độ đúng đắn, cách mạng nhất của người cán bộ, đảng viên với sai lầm, khuyết điểm, từ đó rút ra những bài học trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay là vấn đề có ý nghĩa rất quan trọng, góp phần tăng cường, củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng nói chung và đội ngũ cán bộ, đảng viên nói riêng, nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập, Tập 4*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 166, 66.
- [2]. Hồ Chí Minh (2016). *Biên niên tiểu sử, Tập 4, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh và các Lãnh tụ của Đảng*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 236.
- [3]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập, Tập 5*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 305, 304, 305, 324, 323, 273, 316.
- [4]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập, Tập 12*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 335.
- [5]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập, Tập 6*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2011, tr. 52,53.
- [6]. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội XIII, Tập 1*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 187.

Ho Chi Minh's Thought on "emulation to correct shortcomings and develop advantages": Practical significance in the current Party building work

Tran Anh Tu - Le Vu Xuan Truong

Nguyen Hue University

Email: anhtutran031q2@gmail.com.

Abstract: During his lifetime, President Ho Chi Minh always paid attention to and took care of emulation and reward work in all fields of social activities and each revolutionary action movement. He was an excellent model in organizing and implementing patriotic emulation movements, especially in pointing out the goals, contents, and measures to carry out Socialist emulation movements. In particular, the thesis: Emulation to correct shortcomings and develop advantages of Ho Chi Minh is one of the basic contents, having practical significance for the revolutionary cause in general, affirming the path, measures, and methods to carry out effective emulation movements in particular.

Keywords: Thesis "Emulation to correct shortcomings, develop advantages", practical significance in Party building work, Ho Chi Minh's Thought.